

DỰ THẢO

NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP
ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của
Luật Kiến trúc**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Kiến trúc ngày tháng năm 2026;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) căn cứ quy định tại khoản 1 Điều này phân loại và lập đề án quản lý, bảo vệ và phát huy các giá trị của công trình kiến trúc.”.

Điều 2. Bổ sung khoản 3 và sau khoản 2 Điều 16 như sau:

“3. Trường hợp cần thiết, người có thẩm quyền quyết định đầu tư quyết định việc tổ chức thi tuyển ý tưởng kiến trúc làm cơ sở xây dựng chủ trương đầu tư và thiết kế xây dựng. Chi phí tổ chức thi tuyển ý tưởng kiến trúc được huy động từ các nguồn vốn hợp pháp.”.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung Điều 27 như sau:

“Điều 27. Hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc

Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc gồm:

1. Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này kèm theo 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm có nền màu trắng chân dung của cá nhân đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng;

2. Văn bằng giáo dục đại học do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với nội dung chứng chỉ đề nghị cấp; đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải có bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.”.

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 28 như sau:

“Điều 28. Trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề kiến trúc

1. Đối với trường hợp cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc:

a) Cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điều 27 của Nghị định này trực tuyến qua Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề;

b) Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc trong thời hạn 10 ngày đối với trường hợp cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc; 03 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ hành nghề. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề phải thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị;

2. Đối với trường hợp thu hồi chứng chỉ hành nghề kiến trúc: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra, kiểm tra, trong đó có kiến nghị thu hồi chứng chỉ hành nghề hoặc khi phát hiện hoặc có căn cứ xác định một trong các trường hợp thu hồi chứng chỉ hành nghề kiến trúc quy định tại khoản 1 Điều 30 của Luật Kiến trúc, cơ quan có thẩm quyền thu hồi chứng chỉ hành nghề ban hành quyết định thu hồi và tuyên hủy chứng chỉ hành nghề trên Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.”.

Điều 5. Bãi bỏ các điều khoản điểm sau:

Điều 25, Điều 26, Điều 30, Điều 31,

Điều 6. Thay thế cụm từ tại các điểm, khoản

1. Thay thế cụm từ “thành phố trực thuộc trung ương” bằng cụm từ “thành phố” tại khoản 2 Điều 4; khoản 1, khoản 2 Điều 7; khoản 1 Điều 34;

2. Thay thế cụm từ “quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, thiết kế đô thị,” bằng cụm từ “quy hoạch đô thị và nông thôn” tại khoản 1 Điều 17.

3. Thay thế cụm từ “quy hoạch xây dựng nông thôn” bằng cụm từ “quy hoạch nông thôn” tại điểm e khoản 1 Điều 13;

4. Thay thế cụm từ “quy hoạch chung xây dựng xã” bằng cụm từ “quy hoạch chung xã” tại khoản 2 Điều 13.

5. Thay thế cụm từ “quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn” bằng cụm từ “quy chế quản lý kiến trúc nông thôn” tại khoản 5 Điều 11; Điều 13;

6. Thay thế cụm từ “thi tuyển phương án kiến trúc” bằng cụm từ “thi tuyển kiến trúc” tại Mục 3, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 22.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2027.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (3).

Phụ lục I

(Kèm theo Nghị định số /2027/NĐ-CP ngày tháng năm 2027 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp / cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Họ và tên:.....

2. Ngày, tháng, năm sinh:.....

3. Quốc tịch:

4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân:

Số..... ngày cấp:..... nơi cấp:.....

5. Địa chỉ thường trú:.....

6. Số điện thoại:..... Địa chỉ Email:.....

7. Đơn vị công tác:.....

8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành):.....

9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp/gia hạn chứng chỉ hành nghề:năm.

10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):

Số Chứng chỉ:..... ngày cấp:..... nơi cấp:.....

Lĩnh vực hoạt động:.....

11. Quá trình hoạt động chuyên môn kiến trúc:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
-----	---	---	---	---------

		thoại liên hệ)		
1			1. Tên Dự án/đồ án:..... Nhóm dự án/:..... Loại công trình :..... Chức danh/Nội dung công việc thực hiện:..... 2.....	
2				
...				

12. Quá trình phát triển nghề nghiệp liên tục (điểm CPD)*

STT	Thời gian	Hoạt động phát triển nghề nghiệp liên tục	Điểm CPD	Ghi chú
1	Năm.....	Viết bài trên tạp chí kiến trúc số.....	01	
2	Năm.....	Tham gia học cao học	01	
			...	
		Tổng số điểm CPD tích lũy	20	

Đề nghị cấp/gia hạn chứng chỉ năng lực hành nghề kiến trúc với nội dung như sau:

Lĩnh vực hành nghề:.....

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC**
(Ký, đóng dấu)

Tỉnh/thành phố, ngày....../.../.....
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

* Trường hợp xin cấp chứng chỉ không kê khai mục này.

** Cá nhân tham gia hành nghề độc lập không phải lấy xác nhận này.